

	AQD-D1000HT	AQD-D850HT
Kích thước sản phẩm (Rộng x Sâu x Cao) mm	595 x 665 x 845	595 x 615 x 845
Khối lượng tịnh (Kg)	82	79
Nguồn điện	220V 50Hz	
Công suất đầu vào tối đa (W)	1850	
Dòng điện hoạt động tối đa (A)	10	
Áp suất nước yêu cầu (MPa)	0.029 ~ 0.98	
Tốc độ vắt tối đa (rpm)	1500	
Số chương trình giặt	18	
Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 8526:2013 TCVN 7492:2010	

Hướng dẫn đăng ký bảo hành điện tử

Cách 1: Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

Cách 2: Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài **8077** (*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA_Số Máy_Ngày Mua

Ví dụ: **AQUA ADD1000HTN000001 01/06/2016**

_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 01/06/2016)

(*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

Cách 3: Gọi Tổng đài miễn phí **1800 58 58 32**

Chú ý: Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.
- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

Điều kiện bảo hành điện tử

• THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

• CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cận bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vãi và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

• YÊU CẦU BẢO HÀNH:

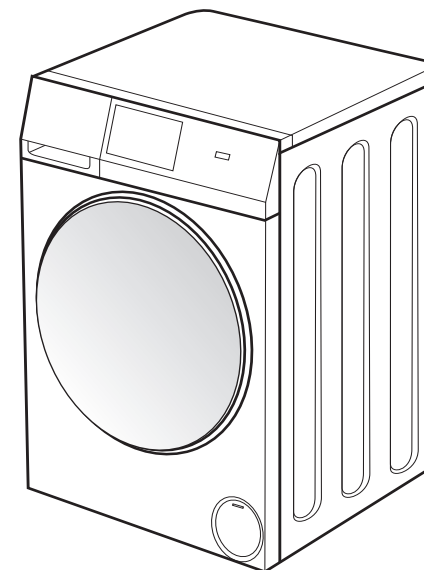
- Gọi Tổng Đài Hotline: 1800 58 58 32, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: AQUA_YCBH gửi 8077 (_ : khoảng trắng)
- Gửi E-mail về phòng CSKH: cskh@aquavietnam.vn
- Website: Kết nối trang www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn

AQUA

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

AQD-D1000HT AQD-D850HT

Máy Giặt - Sấy Lồng Ngang
Hoàn Toàn Tự Động



Trước khi vận hành máy giặt, vui lòng đọc kỹ và làm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

SẢN PHẨM ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ, VUI LÒNG XEM CHI TIẾT TRANG CUỐI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN.

Cám ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng. Nó bao gồm những thông tin quan trọng có thể giúp bạn sử dụng an toàn, đúng cách và đạt kết quả tốt nhất khi sử dụng cũng như khi vệ sinh máy giặt.

Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để bạn có thể tham khảo về sau khi cần thiết.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy giặt này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng này cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các đặc điểm của máy giặt và sử dụng nó một cách an toàn.

Ý nghĩa các ký hiệu



----- Nên



----- Không nên



----- Các thông tin và mẹo sử dụng

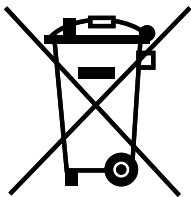


----- Cảnh báo! Thông tin an toàn quan trọng!



----- Thông tin về môi trường

Tiêu hủy



Để ngăn chặn khả năng gây nguy hại đến môi trường cũng như sức khỏe của con người từ việc tiêu hủy rác thải không đúng cách, vui lòng phân loại và tái chế/tái sử dụng chúng. Điều này giúp giảm bớt cạn kiệt tài nguyên môi trường. Người sử dụng nên liên hệ với các đại lý nơi họ mua máy hoặc các đại lý ủy quyền của công ty tại địa phương để biết cách hủy bỏ hoặc tái sử dụng một cách an toàn cho môi trường.

Sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó không được trộn lẫn với các chất thải thông thường khác. Trước khi đem tiêu hủy, các máy cũ phải bị vô hiệu hóa (không còn khả năng hoạt động), như dây điện phải bị thu hồi, hay khóa cửa máy giặt không còn khả năng khóa được nữa để tránh các trường hợp đáng tiếc do trẻ em hay vật nuôi chơi đùa nguy hiểm với chúng.

Ống cấp nước (hình 1 & 2)

Ống cấp nước AQUA là 1 linh kiện an toàn quan trọng. Cấu tạo bên trong ống có thể chịu được áp lực nước cao và chống bị rò rỉ.

1. Nối ống cấp nước với ngõ van cấp nước của máy giặt.
2. Nối đầu còn lại của ống cấp nước với vòi nước.



Cảnh báo!

- Chỉ sử dụng bộ ống cấp nước đi kèm theo máy.
- Không nên tái sử dụng các loại ống cấp nước cũ.
- Sử dụng nguồn nước lạnh, sạch và trong.

Ống xả (hình 3 & 4)

Ống xả có thể được lắp bằng nhiều cách khác nhau, nhưng phải đảm bảo chiều cao của ống xả là 80-100cm. Hãy cố định ống xả bằng vòng kẹp ống chữ U phía sau máy.



Cảnh báo!

- Đầu ống xả không được nhúng chìm vào trong nước và nên cố định chắc chắn. Nếu đặt ống xả trên mặt đất hoặc lắp đặt ống xả có chiều cao thấp hơn 80cm thì máy giặt sẽ liên tục xả nước ra ngoài do hiện tượng Siphone (Self-siphoning).
- Không nên nối dài ống xả, khi cần thiết hãy liên hệ với trạm bảo hành của AQUA.

Cắm dây điện nguồn (hình 5)

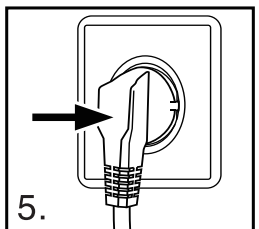
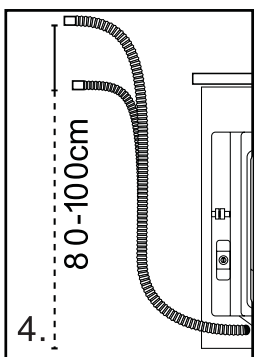
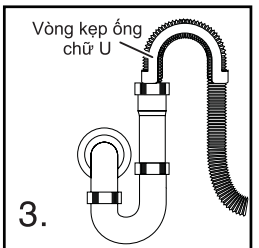
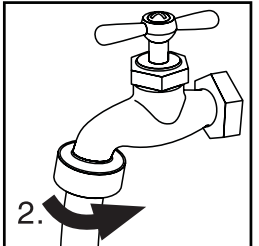
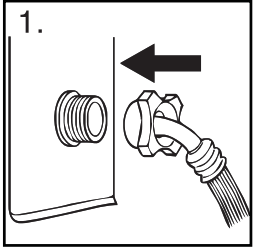
Trước khi cắm dây điện nguồn vào ổ cắm, cần lưu ý:

- Ổ cắm điện phải phù hợp với công suất tối đa của máy (để an toàn cầu chì điện nguồn không nhỏ hơn 15A).
- Điện áp phải phù hợp với yêu cầu cần thiết (220V 50Hz).
- Ổ cắm điện phải phù hợp với phích cắm điện của máy giặt.
- Máy giặt phải được cắm vào ổ điện **ĐÃ ĐƯỢC NỐI ĐẤT**.



Cảnh báo!

- Hãy đảm bảo rằng mọi thứ (nguồn điện, ống xả, ống cấp,...) đã được lắp đặt đúng, ở vị trí chắc chắn, dễ tháo tác, khô thoáng và không bị rò rỉ.
- Đảm bảo bộ ống cấp/ống xả không bị tắc nghẽn, bẻ gấp.
- Phần dây điện không bị dập nát, trầy xước. Nếu dây điện bị hư hỏng, hãy gọi cho nhân viên bảo trì.



Chuẩn bị

Lấy máy giặt ra khỏi thùng đóng gói.

Tháo các phụ kiện đóng gói bao gồm tấm lót bên dưới chân đế, các phụ kiện đi kèm bên trong máy ra và để xa tầm tay trẻ em. Trong khi tháo, bạn có thể thấy các giọt nước còn đọng lại trên bọc nylon hay bên trong lồng giặt. Hiện tượng này là bình thường vì đây là nước còn sót lại trong quá trình kiểm tra tại nhà máy.



Thông tin về môi trường

Hãy sắp xếp các phụ kiện đóng gói theo tiêu chí thân thiện với môi trường và không để trẻ em đùa nghịch với chúng.

Hướng dẫn lắp đặt tấm chắn chuột

1. Rút dây điện nguồn của máy giặt ra.
2. Hạ từ từ mặt bên (hông) của máy xuống tấm thảm hoặc tấm đệm mềm. Cẩn thận không làm móp khung máy.
3. Đưa tấm chắn chuột vào sao cho khớp với các khe siết ốc bằng cách ấn thẳng tấm chắn chuột cho đến khi nó chạm vào đúng vị trí siết ốc.
4. Siết vít để giữ tấm chắn chuột lại.
5. Từ từ dựng máy lên.

Tháo các đai ốc cố định khi vận chuyển

Các đai ốc này được bắt vào máy mục đích là cố định máy khi vận chuyển không bị rung lắc mạnh. Vì vậy chúng phải được tháo ra trước khi vận hành.

1. Tháo 6 con vít (A) và lấy tấm che mặt sau (B) ra.
2. Tháo 4 đai ốc vận chuyển (C) và 4 lõi nhựa (D) nằm bên trong máy ra.
3. Gắn lại tấm che mặt sau (B) và dùng vít (A) siết lại.
4. Che kín các lỗ đã tháo đai ốc vận chuyển bằng các nắp nhựa (E) đính kèm theo máy.

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng

Hãy cất giữ các đai ốc cố định này vì bạn có thể cần đến chúng khi di chuyển máy về sau để đảm bảo an toàn.

Di chuyển máy giặt

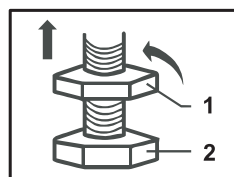
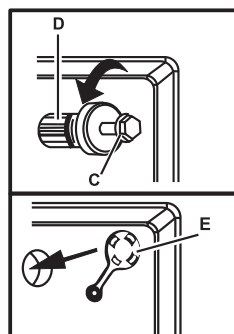
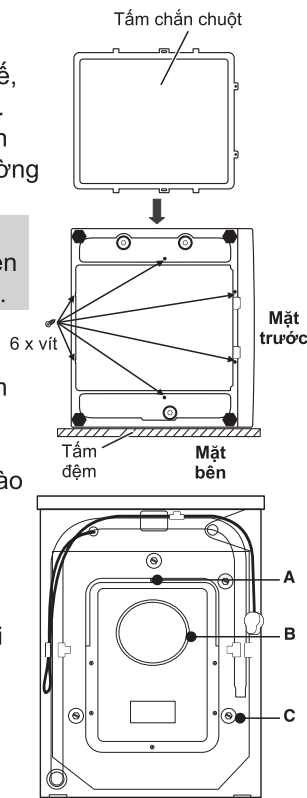
Hãy nhớ lắp lại các đai ốc vận chuyển để đảm bảo an toàn.

1. Tháo các nắp nhựa (E) ra.
2. Lắp 4 các đai ốc vận chuyển và 4 lõi nhựa vào lại máy.
3. Cố định chắc chắn các đai ốc bằng khóa vận.

Điều chỉnh cân bằng cho máy

Hãy điều chỉnh chân máy cân bằng để tránh gây rung động bất thường và giảm tiếng ồn. Máy phải được lắp đặt trên nền cứng và bằng phẳng, không trơn trượt.

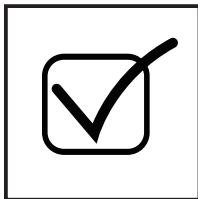
1. Dùng khóa vận để nới lỏng đai ốc hãm (1).
2. Điều chỉnh chân cân bằng (2) để tạo độ cân bằng cho máy.
3. Sau điều chỉnh hãy siết chặt lại đai ốc hãm.



Quy tắc an toàn quan trọng	4-6
Mô tả sản phẩm.....	7-8
Màn hình điều khiển	9-19
Chương trình giặt	20
Sử dụng hàng ngày	21-23
Bảo dưỡng và vệ sinh.....	24-26
Giải quyết sự cố.....	27-29
Lắp đặt sản phẩm	30-31
Thông số kỹ thuật	32

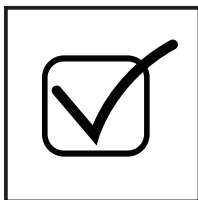
Để sử dụng máy đúng cách và an toàn, hãy đọc kỹ các hướng dẫn sử dụng bên dưới:

Trước lần sử dụng đầu tiên



- ...đảm bảo rằng máy còn nguyên, không có hư hỏng do vận chuyển.
- ...hãy tháo tất cả các đai ốc dùng cho vận chuyển.
- ...lấy máy ra khỏi thùng, tháo các phụ kiện đóng gói ra khỏi máy và để xa tầm tay của trẻ em.
- ...do máy rất nặng nên việc di chuyển máy cần ít nhất 2 người.

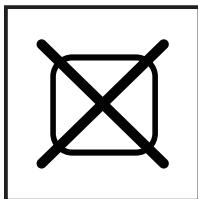
Sử dụng hàng ngày



- ...hãy để các chất tẩy, giặt, nước xả... xa tầm tay trẻ em.
- ...kiểm tra đóng lại các khóa kéo, quần áo bị bung chỉ và để ý các vật nhỏ có thể kẹt vào trong máy gây hư hỏng. Nếu cần hãy sử dụng lưới giặt/túi giặt.
- ...tắt máy và rút dây điện nguồn ra khỏi máy khi giặt xong hoặc trước khi thực hiện việc bảo dưỡng và vệ sinh định kỳ để tiết kiệm điện và đảm bảo an toàn.
- ...hãy cầm phích cắm điện và rút dây điện ra khỏi nguồn, tuyệt đối không nắm kéo dây điện.

Không được...

- ...để trẻ em, những người thiếu năng, khuyết tật, có vấn đề về thần kinh, thiếu kinh nghiệm hay kiến thức cần thiết vận hành máy nếu không có sự giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng máy an toàn. Hãy để ý trẻ em và không cho chúng chơi đùa với máy giặt.
- ...để trẻ em hoặc vật nuôi chơi gần máy giặt khi cửa máy giặt đang mở.
- ...chạm hoặc thao tác với máy khi để chân trần hoặc tay còn ướt.
- ...trùm hoặc phủ kín máy giặt khi máy đang hoạt động hoặc ngay khi máy vừa kết thúc chương trình giặt vì máy cần thời gian để hơi nước bên trong bay hơi hết.
- ...đặt các vật nặng, các nguồn nhiệt hay vật ẩm ướt lên mặt trên của máy giặt.
- ...sử dụng hay để các loại bột giặt dễ cháy hoặc chất tẩy rửa mạnh gần máy giặt.



Giải quyết sự cố có hiển thị mã lỗi

Mã lỗi	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
E1	Trở ngại về xả nước.	Hãy làm sạch bộ lọc xả. Kiểm tra ống xả có bị tắc nghẽn không. Ống xả được lắp đặt đúng cách không.
E2	Lỗi khoá cửa máy.	Kiểm tra cửa được đóng chặt không.
E4	Trở ngại về cấp nước.	Kiểm tra vòi nước đã được mở chưa. Kiểm tra nước có quá yếu không.
E8	Mức nước vượt chuẩn.	Lượng nước nhiều, máy sẽ tự động xả, nếu không hãy gọi nhân viên bảo trì.
F3	Lỗi cảm biến nhiệt độ.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
F4	Lỗi nhiệt độ (xuất hiện cuối chương trình giặt).	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
F7	Lỗi động cơ.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
FA	Lỗi cảm biến mực nước.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
FCx	Lỗi mạch điều khiển (x = 1, 2, 3)	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
Unb	Lỗi tải không cân bằng và máy không thể vắt.	Kiểm tra điều kiện cân bằng của quần áo bên trong lồng giặt. Hãy giảm bớt lượng quần áo nếu quá nhiều. Sau đó hãy khởi động lại chương trình vắt.
H	Nhiệt độ bên trong lồng giặt quá cao, không thể mở cửa hay lựa chọn các chương trình giặt khác.	Hãy chờ cho nhiệt độ bên trong máy nguội bớt rồi mở cửa hay khởi động lại chương trình giặt.
Fd	Lỗi hệ thống sấy.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
FE	Lỗi quạt làm mát hệ thống sấy.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
F9	Lỗi cảm biến nhiệt độ sấy.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.

Trường hợp mất nguồn / mở cửa máy giặt khẩn cấp.

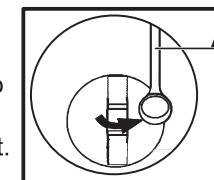
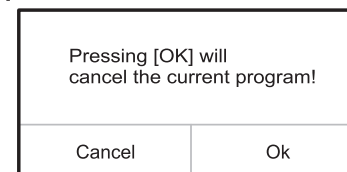
Khi đang giặt, nếu xảy ra mất điện thì máy sẽ tự động lưu chương trình giặt hiện hành cùng với thông số cài đặt của nó.

Khi có điện trở lại, máy giặt sẽ tiếp tục thực hiện chương trình giặt đó. Để hủy chương trình giặt hiện hành, hãy nhấn giữ nút [III Pause] và sau đó nhấn nút  2 lần để hiện ra bảng thông báo (hình bên). Tiếp theo nhấn [OK] để xác nhận hủy chương trình giặt.

Trường hợp mất điện mà cửa máy giặt đang khóa, để lấy quần áo ra thì bạn cần chú ý đến mực nước còn tồn trong máy. Nếu còn nhìn thấy mực nước qua tấm kính thì không nên mở cửa máy giặt. Vì nếu không, lượng nước nóng trào ra có thể gây bỏng cho bạn.

Tham khảo phần “Bảo dưỡng và vệ sinh - Bộ lọc xơ vãi” ở trang 25. 

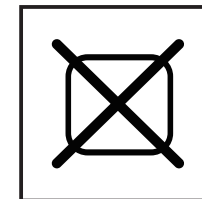
Hãy kéo “cần khẩn cấp” (A) bên trong nắp che bộ lọc xơ vãi để mở cửa, đến khi bạn nghe thấy tiếng “click” thì khóa đã được mở.



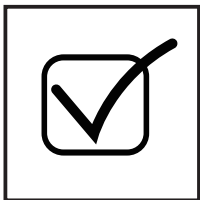
Vấn đề	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
Máy tự ngừng trong 1 khoảng thời gian.	Mã lỗi có hiển thị không. Có vấn đề về đồ giặt. Chương trình có đang trong chế độ ngâm không.	Kiểm tra mã lỗi. Điều chỉnh cân bằng hoặc giảm bớt đồ giặt. Hủy bỏ chương trình và khởi động lại chương trình giặt.
Bọt xà phòng trào ra khe cửa hoặc ngăn chứa bột giặt.	Loại bột giặt đang dùng không phù hợp. Lượng bột giặt quá nhiều.	Sử dụng loại bột giặt theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Giảm lượng bột giặt.
Tự động điều chỉnh thời gian giặt còn lại.	Máy giặt tự động điều chỉnh thời gian giặt còn lại cho phù hợp.	Là tình trạng bình thường và không ảnh hưởng đến quá trình giặt.
Máy không thể vắt được.	Đồ giặt bên trong lồng giặt không cân bằng.	Kiểm tra lại đồ giặt và khởi động lại quá trình vắt.
Có tiếng kêu lạ.	Máy có được đặt trên nền bằng phẳng hay không. Còn các vật thể lạ như đồng xu, khóa kéo... trong lồng giặt.	Máy phải được lắp trên nền cứng và bằng phẳng. Đảm bảo trong túi quần/áo không còn các vật nhỏ như đồng xu, ghim, kẹp...
Màn hình điều khiển nóng lên.	Do các linh kiện điện tử tỏa nhiệt.	Đây là tình trạng bình thường.
Kết quả giặt không như ý.	Không chọn đúng chương trình giặt. Lượng bột giặt chưa đủ. Đồ giặt quá đầy. Đồ giặt không cân bằng.	Lựa chọn chương trình giặt phù hợp. Sử dụng lượng bột giặt tùy theo mức độ bẩn của quần áo và nên theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Giảm lượng đồ giặt. Cân chỉnh lại đồ giặt.
Bột giặt còn dính trên quần áo.	Do các thành phần không hòa tan trong bột giặt gây ra.	Cài đặt thông số xả phun (rinse) cao lên. Hãy phũ sạch quần áo sau giặt. Lựa chọn loại bột giặt phù hợp.
Đồ giặt dính các vết màu xám.	Một số chất béo như dầu, mỡ động/thực vật bám vào.	Sử dụng các chất tẩy rửa đặc biệt.
Sau vắt, đồ giặt không khô.	Hiệu suất vắt khác nhau đối với từng loại vải. Do tải ít và máy tự động cân chỉnh cho đều tải.	Đây là tình trạng bình thường. Thêm lượng đồ giặt.

Không được...

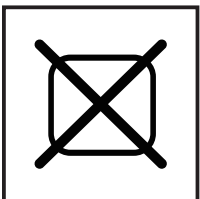
- ...sử dụng các chất phun xịt dễ cháy lên máy giặt hay vị trí xung quanh máy.
- ...để trực tiếp quần áo ướt còn dính hoặc ngâm trong hóa chất vào máy giặt. Hãy phơi khô chúng trước khi giặt.
- ...cắm hoặc tháo phích cắm điện ở nơi có sự hiện diện của khí gas dễ cháy.
- ...sử dụng chế độ giặt ở nhiệt độ cao với các loại đồ giặt có các thành phần như xốp, cao su, nhựa hay quần áo bị dính bột.
- ...mở ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả khi máy đang hoạt động.
- ...chạm vào cửa máy giặt khi máy đang hoạt động vì có thể gây bỏng rát.
- ...mở cửa máy giặt nếu còn nhiều nước bên trong lồng giặt (có thể thấy được mực nước qua lớp cửa kính).
- ...cố dùng sức để mở cửa máy giặt. Cửa được lắp thiết bị khóa tự động và sẽ mở khi kết thúc chương trình giặt.
- ...mở nắp bộ lọc xơ vải hoặc kéo “cần kéo khẩn cấp” khi máy đang hoạt động.
- ...chạm vào vỏ máy, lồng giặt, các khay/cúc áo bằng kim loại, màn hình điều khiển ngay khi vừa kết thúc chương trình giặt có cài đặt nhiệt độ cao. Hãy cẩn thận không chạm vào lượng nước nóng trào ra ngoài ống xả.



Vệ sinh và bảo dưỡng



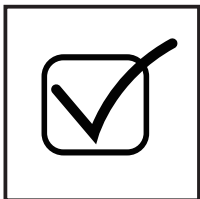
- ...ngắt điện máy giặt trước khi thực hiện vệ sinh và bảo dưỡng.
- ...vệ sinh vòng đệm (gioăng) cửa, tấm kính cửa. Hãy mở cửa máy và ngăn đựng bột giặt/nước giặt/nước xả khi không sử dụng để tránh mùi hôi.
- ...nếu dây điện nguồn bị hư, hãy gọi cho đại lý hay trung tâm sửa chữa được AQUA ủy quyền để thay thế dây điện khác.



Không được...

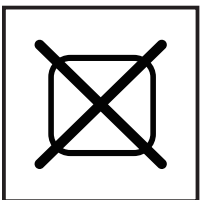
- ...để trẻ em vệ sinh máy nếu không có sự hướng dẫn của người lớn.
- ...sử dụng các chất phun xịt để vệ sinh máy giặt.
- ...tự ý sửa chữa máy giặt. Khi cần hãy gọi cho nhân viên bảo trì.

Lắp đặt



- ...máy giặt phải được đặt ở nơi thông thoáng. Vị trí đặt máy phải thuận tiện cho việc đóng mở cửa dễ dàng.
- ...chỉ lắp đặt/vận hành máy ở nơi có nhiệt độ môi trường từ 5°C trở lên.
- ...sử dụng đúng nguồn điện ghi trên nhãn máy.
- ...chỉ sử dụng dây nguồn và bộ ống cấp đính kèm theo máy.
- ...đảm bảo dây nguồn và phích cắm không bị hư hỏng. Nếu có hư hỏng hãy gọi nhân viên bảo trì.
- ...sử dụng ổ cắm điện riêng biệt cho máy giặt và được lắp ở vị trí an toàn, thao tác thuận tiện và đã được nối đất. Máy giặt sử dụng cũng phải được nối đất.
- ...đảm bảo những vị trí kết nối ống phải chắc chắn và không có rò rỉ.

Không được...

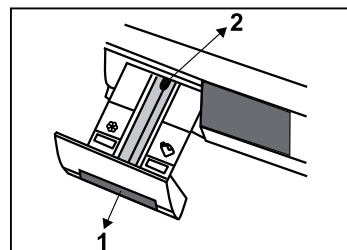
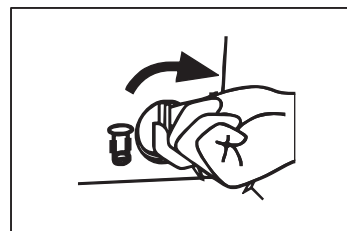
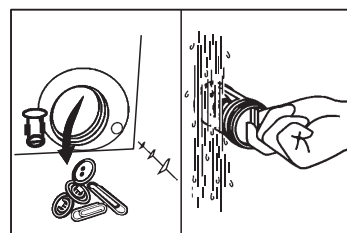
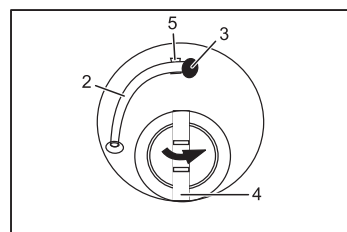
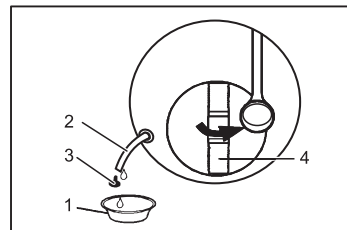


- ...lắp đặt máy ở ngoài trời, nơi ẩm ướt hoặc những nơi có nguy cơ rò rỉ cao như dưới các bồn nước. Nếu xảy ra rò rỉ, hãy ngắt điện máy giặt và để máy khô tự nhiên.
- ...đặt máy trực tiếp lên thảm, gần tường hoặc gần đồ đạc.
- ...đặt máy trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời hoặc những nơi gần nguồn nhiệt.
- ...sử dụng các loại ổ cắm điện di động kéo dài để nối dài dây dẫn.

Giải quyết sự cố không hiển thị mã lỗi

Vấn đề	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
Máy giặt không hoạt động.	Chưa chọn chương trình giặt. Cửa chưa đóng chặt. Chưa bật công tắc nguồn. Mất điện. Máy đang trong quá trình hẹn giờ. Nhấn nút dừng [PAUSE].	Chọn chương trình giặt phù hợp. Đóng chặt cửa máy. Bật công tắc nguồn. Kiểm tra nguồn điện. Tắt chức năng “hẹn giờ”. Nhấn nút [START] để bắt đầu chương trình giặt.
Màn hình cảm ứng không điều khiển được	Đang chọn chức năng khóa trẻ em.	Tắt chức năng khóa trẻ em.
Máy giặt không cấp nước.	Không có nước. Ống cấp nước bị gấp. Van cấp nước bị kẹt. Áp suất nước quá thấp. Cửa máy chưa đóng chặt. Nguồn nước cấp có vấn đề. Có chọn chức năng “hẹn giờ”. Chưa nhấn nút [START].	Kiểm tra mở vòi nước. Kiểm tra ống cấp nước. Vệ sinh tấm lọc van cấp nước. Kiểm tra áp suất nước. Đóng chặt cửa máy giặt. Kiểm tra nguồn nước cấp. Tắt chức năng hẹn giờ. Nhấn nút [START].
Máy giặt tự xả khi đang cấp nước.	Chiều cao gắn ống xả dưới 80cm. Đầu ống xả bị chìm trong nước.	Đảm bảo ống xả được lắp đặt đúng cách. Đảm bảo đầu ống xả không nhúng trong nước.
Trở ngại khi xả nước.	Ống xả nước bị tắc. Bộ lọc xơ vải bị tắc. Đầu ống xả cao hơn 100cm so với mặt nền.	Thông tắc ống xả. Vệ sinh bộ lọc xơ vải. Lắp đặt ống xả cho đúng.
Máy rung mạnh khi vắt.	Đai ốc dùng cho vận chuyển đã tháo ra chưa. Máy có đặt trên nền bằng phẳng chưa. Quá tải hay tải chưa cân bằng (lệch tải).	Tháo đai ốc dùng cho vận chuyển phía sau máy ra. Kiểm tra nền tại vị trí lắp đặt máy có bằng phẳng hay không. Xác định lại tải đúng và điều chỉnh cân bằng tải cho máy giặt.
Máy ngừng hoạt động trước khi kết thúc chương trình.	Do nước hay nguồn điện. Nhấn nút dừng [PAUSE].	Kiểm tra nguồn nước và nguồn điện. Nhấn nút [START] để khởi động chương trình giặt.

4. Sử dụng khay (1) để đựng phần nước trào ra từ ống xả (2). Lưu ý lượng nước trào ra có thể rất nhiều.
5. Kéo đầu ống xả (2) ra ngoài và đặt vào trong khay đựng nước.



Cảnh báo:

Nguy cơ gây phỏng! Nước bên trong bộ lọc xả có thể còn rất nóng. Nên trước khi thực hiện việc vệ sinh, hãy để nước nguội bớt.

6. Lấy miếng nhựa (3) che ở đầu ống xả (2) ra.
7. Sau khi xả hết nước, đặt lại miếng nhựa che đầu ống xả. Cố định ống xả vào móc treo (5).
8. Xoay bộ lọc xả (4) theo hướng ngược chiều kim đồng hồ để tháo nó ra ngoài.
9. Loại bỏ các vật nhỏ và cặn bẩn (ghim, kẹp,...) bám vào bộ lọc xả.
10. Vệ sinh bộ lọc xả và rửa sạch bằng nước.
11. Gắn lại bộ lọc xả cho chắc chắn.
12. Đóng nắp che bộ lọc xả.



Lưu ý:

Miếng đệm cao su trên nắp đáy của bộ lọc xả phải sạch và không bị biến dạng. Nếu gắn nắp không chặt, nước có thể rò rỉ ra ngoài.

Vệ sinh khay chứa bột giặt/nước giặt/nước xả

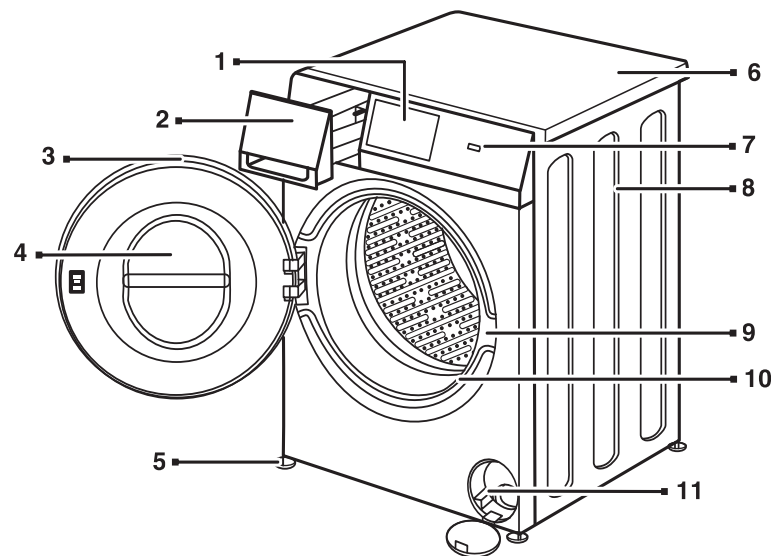
Hãy vệ sinh khay thường xuyên:

1. Kéo khay (1) ra đến khi nó khựng lại.
2. Nhấn vào cần nhấn (2) để tháo khay ra ngoài.
3. Vệ sinh khay bằng nước sạch và gắn khay lại vào máy.

Mục đích sử dụng:

Đây là máy giặt sử dụng nội địa trong gia đình. Không sử dụng máy với mục đích thương mại. Không sử dụng máy khác với các chức năng mà máy được thiết kế. Cần lưu ý là máy chỉ phù hợp với các loại vải mà máy có khả năng giặt được. Hãy theo sự chỉ dẫn ghi trên nhãn mác của từng loại vải. Mọi thay đổi hay cải tạo lên máy đều không được phép vì làm giảm hiệu lực bảo hành.

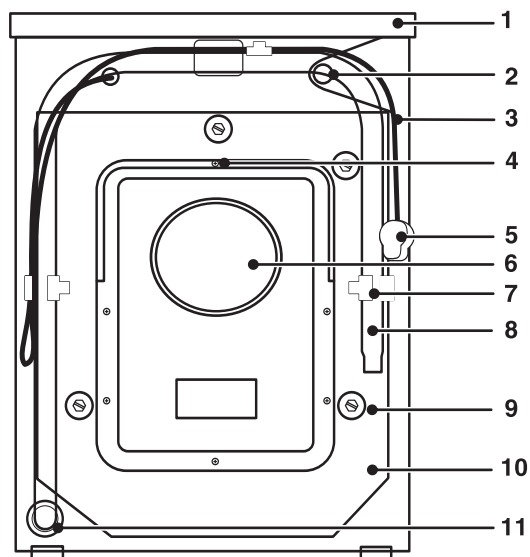
Các thành phần cơ bản của máy giặt (mặt trước)



Hình ảnh trên có thể khác một chút so với thực tế.

- | | |
|--|----------------------------|
| 1. Màn hình điều khiển cảm ứng. | 6. Mặt trên máy giặt. |
| 2. Khay chứa bột giặt/nước giặt/nước xả. | 7. Nút công tắc nguồn. |
| 3. Cửa máy giặt. | 8. Mặt bên máy giặt. |
| 4. Tầm kính cửa. | 9. Khóa cửa máy giặt. |
| 5. Chân điều chỉnh (4 chân). | 10. Vòng đệm (gioăng) cửa. |
| | 11. Bộ lọc xơ vải. |

Các thành phần cơ bản của máy giặt (mặt sau)



Hình ảnh trên có thể khác một chút so với thực tế.

- | | |
|------------------------------|-----------------------|
| 1. Mặt trên máy giặt. | 6. Tấm che mặt sau. |
| 2. Ngõ vào van cấp nước. | 7. Móc treo ống xả. |
| 3. Dây điện nguồn. | 8. Ống xả. |
| 4. Vít siết tấm che mặt sau. | 9. Đai ốc vận chuyển. |
| 5. Phích cắm điện. | 10. Khung máy. |
| | 11. Vòng giữ ống xả. |

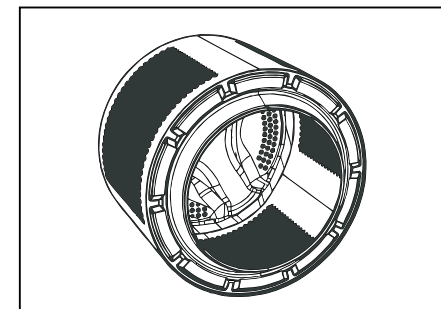
Phụ kiện đi kèm

Hãy kiểm tra danh sách phụ kiện đi kèm theo máy bên dưới đây.

1 x Bộ ống cấp nước	1 x Móc treo ống	1 x Tấm chắn chuột 6 x Vít	1 x Khóa vận	5 x Nắp che	1 x Sách hướng dẫn

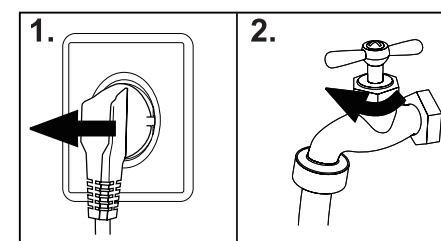
Vệ sinh lồng giặt

- Loại bỏ các vật nhỏ bằng kim loại như ghim, kẹp, đồng xu,...ra khỏi máy giặt vì chúng có thể gây hư hại và trầy xước cho máy.
- Sử dụng các chất tẩy rửa được nhà sản xuất khuyến cáo để vệ sinh máy.
- Không sử dụng các vật cứng/vật bằng kim loại để vệ sinh máy.



Máy sau một thời gian dài không sử dụng:

1. Rút phích cắm điện ra khỏi nguồn.
2. Khóa vòi nước lại.
3. Hãy mở cửa máy giặt để loại bỏ hơi ẩm và mùi hôi. Để cửa máy giặt luôn mở khi không sử dụng. Thường xuyên kiểm tra dây cáp nguồn, ống cấp nước và ống xả. Hãy chắc rằng mọi thứ được lắp đặt đúng và không bị rò rỉ.

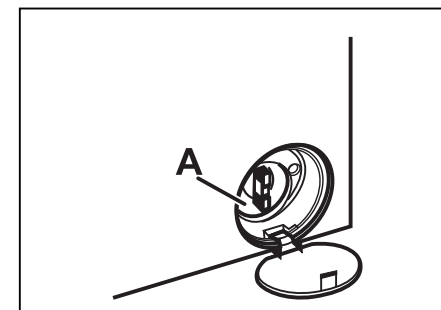


Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng

Sử dụng chương trình “Vệ sinh lồng giặt” (không có tải) kết hợp sử dụng bột giặt/nước giặt để loại bỏ các cặn bẩn còn lại bên trong lồng giặt.

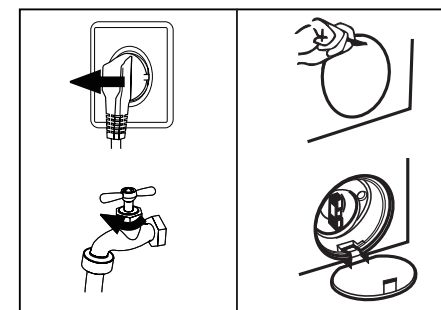
Vệ sinh bộ lọc xơ vãi

- Nên kiểm tra và vệ sinh bộ lọc xơ vãi (A) hàng tháng ít nhất 1 lần hay khi máy giặt của bạn gặp 1 trong các vấn đề sau:
- Không xả nước.
 - Không vắt được.
 - Khi chạy có tiếng ồn bất thường.



Các bước vệ sinh bộ lọc xơ vãi:

1. Chạy chương trình xả nước+vắt (Drain+Spin).
2. Khi chạy xong hãy nhớ tắt máy, khóa vòi nước và rút dây điện nguồn của máy ra khỏi ổ cắm.
3. Dùng đồng xu hoặc tước nơ vít dẹt để mở nắp che của bộ lọc xơ vãi (A).



Định kỳ kiểm tra và vệ sinh máy giặt của bạn.

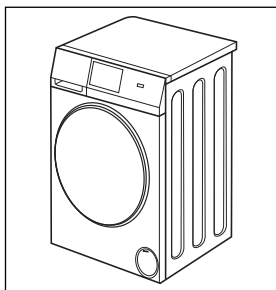


Cảnh báo!

Trước khi bảo dưỡng và vệ sinh, hãy tắt máy và rút dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm.

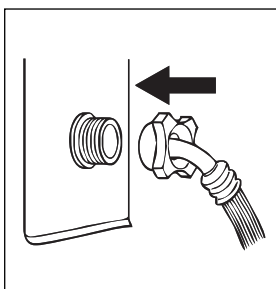
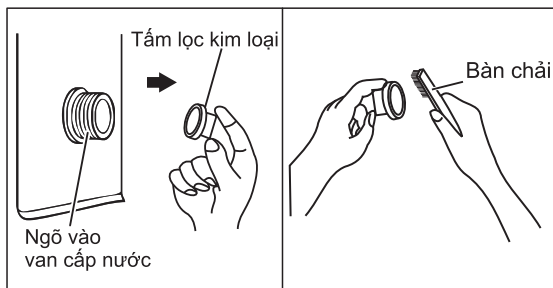
Vệ sinh máy giặt:

- Sử dụng vải mềm thấm nước xà phòng để vệ sinh máy giặt.
- Không sử dụng các chất hóa học hữu cơ hay dung môi hoạt tính.
- Hãy sử dụng các loại chất tẩy rửa phù hợp để loại bỏ các cặn bẩn còn sót lại.



Vệ sinh ngõ vào van cấp nước và tấm lọc kim loại:

- Hãy vệ sinh thường xuyên để tránh bị tắc ống cấp nước gây ra bởi cặn bẩn trong nguồn nước.
- Khóa vòi nước và rút dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm.
 - Tháo ống cấp nước ra khỏi máy.
 - Lấy tấm lọc kim loại ra khỏi ngõ vào van cấp nước và sử dụng bàn chải để vệ sinh.
 - Lắp tấm lọc vào lại ngõ vào van cấp nước và gắn lại ống cấp nước vào máy giặt.



Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng

Để đảm bảo vệ sinh và an toàn cho sức khỏe của mình, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chương trình "Vệ sinh lồng giặt" (không có tải) kết hợp sử dụng bột giặt/nước giặt để loại bỏ các cặn bẩn còn lại bên trong lồng giặt.

Máy giặt vận hành thông qua màn hình điều khiển cảm ứng đa năng. Việc lựa chọn chương trình giặt, cài đặt thông số hay xem thông tin giặt thiết yếu thật dễ dàng chỉ bằng các thao tác chạm đơn giản.

----- MÀN HÌNH ĐIỀU KHIỂN CẢM ỨNG -----

Trang giao diện chính



Màn hình điều khiển cảm ứng đa năng

Nút công tắc nguồn

1. Mở máy và ý nghĩa các biểu tượng trên màn hình điều khiển



Chạm vào nút này khoảng 3 giây để mở máy. Chạm vào lại khoảng 3 giây để tắt máy.



Chạm vào nút này để xem các chỉ dẫn cơ bản về lắp đặt máy và ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo.



Chạm vào nút này để xem các gợi ý tại trang hiện hành.



Chạm vào nút này để vào trang cài đặt thông số hệ thống như độ sáng, âm lượng...



Chạm vào nút này để về lại trang trước đó.

2. Lựa chọn chương trình giặt.

Chạm vào nút công tắc nguồn  khoảng 3 giây, màn hình hiển thị các chương trình giặt sẽ xuất hiện.

2.1. Chế độ chọn giặt theo chương trình

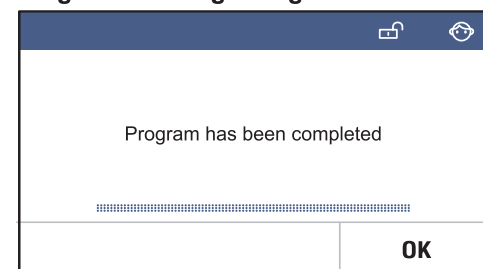
Bạn có thể lựa chọn chương trình giặt tùy theo loại quần áo và mức độ bẩn của đồ giặt.

Mô tả:

1. Có tất cả 18 chương trình giặt để bạn lựa chọn. Tham khảo thêm thông tin về các chương trình giặt ở trang 20. **20**

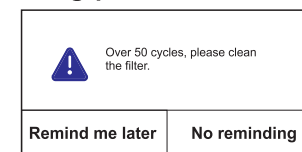


Ý nghĩa các bảng thông báo khi kết thúc chương trình giặt

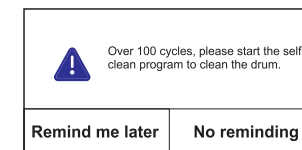


Thông báo kết thúc chương trình giặt. Bạn có thể lựa chọn các thao tác tiếp theo như sau:

- Nhấn giữ nút công tắc nguồn  khoảng 3 giây để tắt máy.
- Nhấn [OK] để quay về trang lựa chọn chương trình giặt.



Thông báo 1: nên vệ sinh bộ lọc xơ vãi khi đã hoàn thành quá 50 chu kỳ giặt.



Thông báo 2: chạy chương trình vệ sinh lồng giặt khi đã hoàn thành quá 100 chu kỳ giặt.

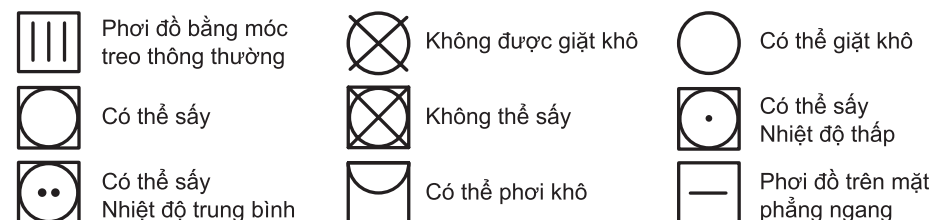
- **Remind me later:** thông báo sẽ hiện sau chu kỳ giặt tiếp theo.
- **No reminding:** thông báo sẽ hiện sau 50 (trường hợp thông báo 1) hoặc 100 (trường hợp thông báo 2) chu kỳ giặt tiếp theo.

Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo

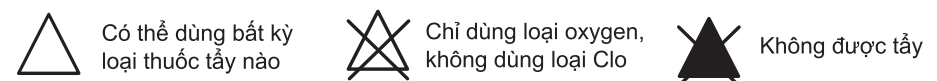
Quá trình giặt



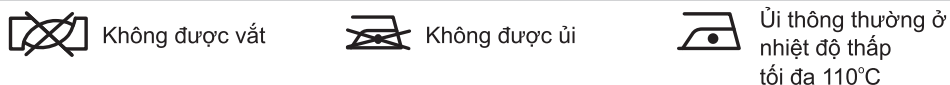
Quá trình sấy



Quá trình tẩy



Quá trình vắt và ủi



Sử dụng bột giặt, nước giặt và nước xả

1. Sử dụng bột giặt

Sử dụng loại bột giặt khô, tạo ít bọt và lượng bột giặt phù hợp theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất. Nếu sử dụng quá nhiều bột giặt, sẽ tạo nhiều bọt và tràn bọt ra ngoài nắp máy, ảnh hưởng xấu đến quá trình hòa tan bột giặt cũng như quá trình xả. Quần áo sau giặt sẽ không sạch.

2. Sử dụng nước xả

Đối với các loại nước xả đậm đặc, chúng tôi khuyên bạn nên pha loãng chúng với nước theo tỉ lệ 1:1 để đạt hiệu quả giặt tốt nhất.

3. Sử dụng tính năng tự động phân bổ nước giặt và nước xả

Hãy thêm nước giặt, nước xả vào ngăn chứa tương ứng. Chọn tính năng này bằng cách nhấn chọn nút  "Detergent" (nước giặt) hoặc  "Softener" (nước xả) trên màn hình điều khiển. Đây là tính năng giặt thông minh và hoàn toàn tự động.

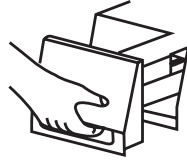
Lượng nước giặt tối đa là 1300/900ml (lần lượt với model AQD-D1000HT/-D850HT) và lượng nước xả tối đa là 500ml. Tùy theo chương trình giặt và lượng quần áo mà máy sẽ tự động phân bổ lượng nước giặt/nước xả tương ứng. Và bằng cách đổ đầy khay chứa 1 lần để sử dụng cho nhiều lần giặt khác nhau, nghĩa là người sử dụng không cần thiết phải thêm nước giặt/nước xả sau lần giặt tiếp theo.

Lưu ý khi chọn tính năng tự động phân bổ nước giặt/nước xả

- Khi nhấn chọn nút  (nước giặt) hoặc nút  (nước xả), biểu tượng tương ứng sẽ sẫm (tối) lại. Nhấn thêm lần nữa để bỏ chọn tính năng này.
- Biểu tượng sẽ báo đỏ và hiện cảnh báo khi lượng nước giặt hoặc nước xả trong khay chứa không đủ. Khi đó, bạn hãy đổ thêm nước giặt/nước xả vào khay chứa tương ứng trước khi giặt.
- Khi đã nhấn chọn nút  (nước giặt), bạn không cần phải thêm bột giặt nữa (không cần bỏ bột giặt vào ngăn giữa).

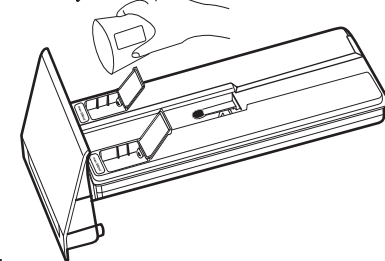
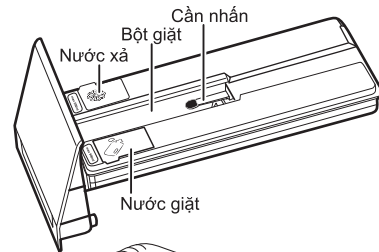
①

Kéo từ từ khay chứa bột giặt/nước giặt/nước xả ra.



②

Bỏ bột giặt/nước giặt/nước xả vào ngăn chứa tương ứng.



③

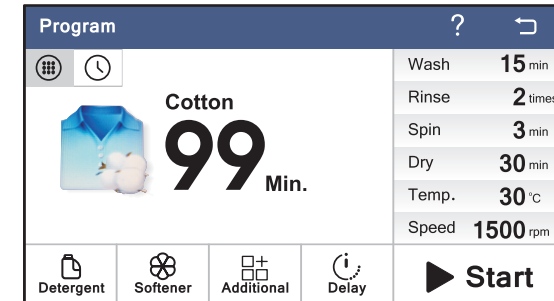
Đóng cẩn thận ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả lại.



Lưu ý:

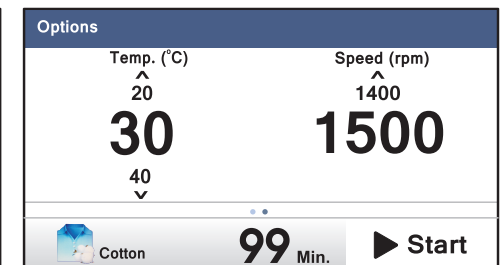
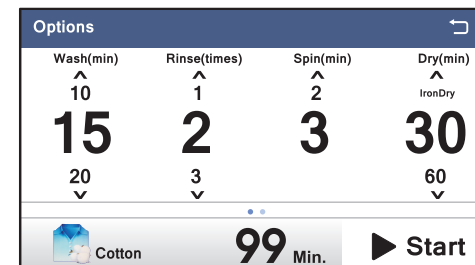
Sau quá trình giặt, có thể còn sót lại một lượng nước nhỏ trong khay chứa. Đó là lượng nước trong quá trình cấp nước cho máy giặt hoặc nước ngưng tụ lại trong quá trình sấy. Đây là hiện tượng bình thường.

- Chọn chương trình muốn giặt, trang hiển thị chương trình giặt được chọn mở ra. Tại đây bạn có thể thay đổi các thông số giặt và các tùy chọn khác theo nhu cầu của mình.



Nhấn vào phần thông số giặt (phía bên phải) để vào trang cài đặt các thông số giặt. Chạm/trượt vào biểu tượng  để lựa chọn các thông số giặt phù hợp với mục đích sử dụng.

- Wash (min): Lựa chọn thời gian giặt (phút).
- Rinse (times): Lựa chọn số lần xả (lần).
- Spin (min): Lựa chọn thời gian vắt (phút).
- Dry (min): Lựa chọn các chế độ sấy khô (phút). Xem thêm phần "Chức năng sấy" ở trang 16.
- Temp. (°C): Lựa chọn nhiệt độ nước muốn giặt (°C).
- Speed (rpm): Lựa chọn tốc độ vắt (vòng/phút).
- Detergent/Softener: Lựa chọn/bỏ chọn tính năng cấp nước giặt/nước xả. Xem thêm phần "Sử dụng bột giặt, nước giặt và nước xả" ở trang 22.
- Additional: các tính năng thêm. Xem thêm thông tin ở trang 12.
- Delay: tính năng hẹn giờ. Xem thêm phần "Chức năng hẹn giờ" ở trang 15.



3. Bên dưới trang hiển thị chương trình giặt được chọn, bạn có thể tùy chọn sử dụng chức năng tự động phân bố nước giặt/nước xả (Detergent/Softener), chức năng “hẹn giờ” (Delay) và các tính năng “thêm” (Additional) khác.

Màn hình hiển thị	Tính năng	Mô tả tính năng
 Easy Ironing  Water Plus  Intensive	Giặt ủi (Easy Ironing)	Giúp quần áo sau giặt ít nếp nhăn và dễ ủi, lồng giặt sẽ rung lắc làm tơi quần áo ở cuối chu kỳ giặt.
	Thêm nước (Water plus)	Tăng cường lượng nước trong quá trình giặt và xả.
	Giặt mạnh (Intensive)	Tăng thời gian giặt, phù hợp với quần áo dơ nhiều.
	Giảm độ ồn (Night Wash)	Giảm tiếng ồn, thích hợp giặt quần áo vào buổi tối hay những nơi cần sự yên tĩnh.
	Giặt nhanh (Quick Wash)	Giảm thời gian giặt, phù hợp với quần áo dơ ít.
	Tiết kiệm (Eco. Wash)	Tiết kiệm điện năng và thời gian, phù hợp với quần áo dơ ít.
Easy Ironing + Water Plus	OK	

Màn hình hiển thị	Vết bẩn	Mô tả tính năng
 Fruit  Grass  Blood	Trái cây (Fruit)	Sử dụng với đồ giặt bị dính vết bẩn do trái cây.
	Làm vườn (Grass)	Sử dụng với đồ giặt bị dính vết bẩn do làm vườn.
	Vết máu (Blood)	Sử dụng với đồ giặt bị dính vết máu.
	Đất/cát (Soil)	Sử dụng với đồ giặt bị dính vết đất/cát.
	Rượu (Wine)	Sử dụng với đồ giặt bị dính vết bẩn do rượu.
	Sữa (Milk)	Sử dụng với đồ giặt bị dính vết bẩn do sữa.
Professional removal of fruit stain	OK	

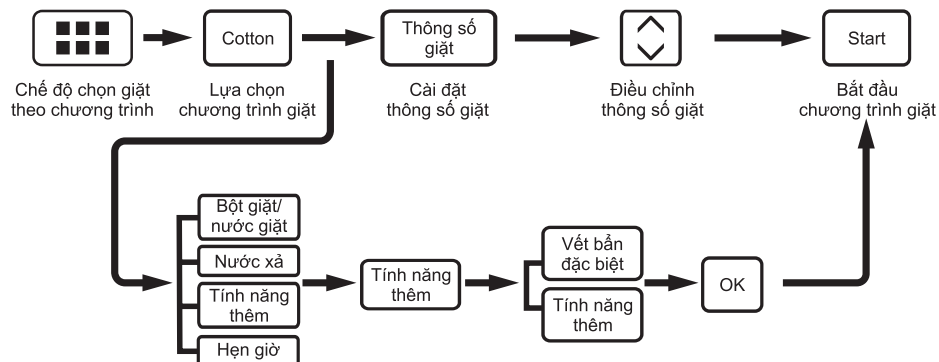


Lưu ý:

Một số tính năng thêm không thể được lựa chọn đồng thời.

4. Sau khi cài đặt các thông số giặt và lựa chọn thêm các tính năng mong muốn, hãy nhấn giữ nút **[▶ Start]** khoảng 0.5 giây để bắt đầu chương trình giặt.

Nguyên lý hoạt động



Nguồn điện

Nồi máy giặt với nguồn điện xoay chiều 220V 50Hz. Chú ý sử dụng cầu chì điện nguồn không nhỏ hơn 15A.

Nguồn nước

Nồi ống cấp nước của máy giặt với vòi nước. Chú ý sử dụng nguồn nước sạch và trong.

Chuẩn bị quần áo giặt

Phân loại quần áo theo loại sợi vải (sợi cotton, sợi tổng hợp, sợi len hay lụa) và mức độ bẩn.

Tách quần áo trắng và quần áo màu riêng. Giặt sơ quần áo màu trước bằng tay để kiểm tra chúng có bị lem màu hay không. Một số loại quần áo phải được cho vào trong túi giặt trước khi giặt để bảo vệ như: quần áo đính ren, thêu, quần áo mỏng...

Cài dây kéo quần, đóng móc khoá,... cho các đồ giặt nhỏ như vớ, áo ngực, khăn tay... vào túi giặt.

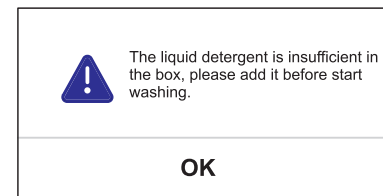
Xếp gọn các đồ giặt kích thước lớn như chăn mền, drap giường... Lộn trái quần áo. Lấy các vật dụng bên trong túi quần, áo ra (chìa khoá, đồng xu...), và tháo các ghim hoa (phụ kiện cài áo).



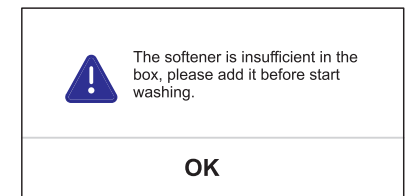
Lưu ý: Hãy cẩn thận với các vật nhỏ (như cúc, khuy áo, kim, kẹp,...) vì chúng có thể mắc kẹt lại trong máy và gây hư hại cho máy giặt.

Hãy theo chỉ dẫn “6 bước” được đề nghị dưới đây để máy chạy đúng cách và an toàn.

1. Gắn ống cấp nước vào máy. Sau đó mở vòi cấp nước. Chú ý sử dụng nguồn nước lạnh.
2. Cấp điện và nhấn giữ nút công tắc nguồn  khoảng 3 giây để mở máy.
3. Kiểm tra bột giặt/nước giặt/nước xả. Khi máy hiện cảnh báo, hãy đổ thêm vào.



Cảnh báo thiếu nước giặt



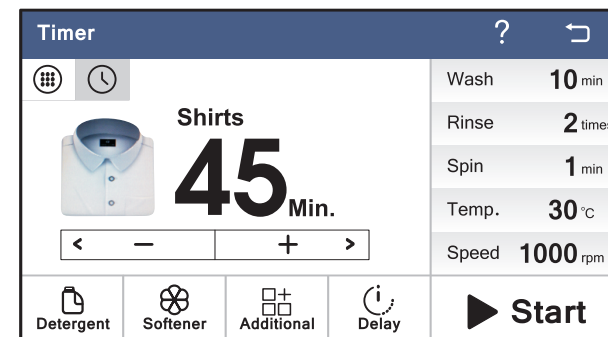
Cảnh báo thiếu nước xả

4. Mở cửa máy giặt, cho quần áo vào và đóng cửa máy lại.
5. Lựa chọn chương trình giặt, cài đặt các thông số giặt và các chức năng khác phù hợp với nhu cầu sử dụng. Sau đó nhấn giữ nút **[▶ Start]** khoảng 0.5 giây để bắt đầu chương trình giặt. Tham khảo phần “Chương trình giặt” để chọn chương trình giặt phù hợp với loại đồ giặt của bạn ở trang 20.
6. Sau khi giặt xong, lấy quần áo ra khỏi máy giặt. Nếu nhiệt độ trong lồng giặt còn cao thì không nên lấy quần áo ra ngay, mà hãy chờ cho đến khi nguội bớt. Nên bảo dưỡng và vệ sinh máy giặt theo định kỳ.

Chương trình	Loại đồ giặt	Xả		Xả + Sấy		Sấy	
		Hiệu quả	Tài tối đa	Hiệu quả	Tài tối đa	Hiệu quả	Tài tối đa
Cotton	Các loại đồ giặt bằng cotton.	✓	10/8.5	✓	5/4		
Synthetic	Các loại đồ giặt bằng sợi tổng hợp.	✓	5/4	✓	3		
Wool	Các loại đồ len mà máy có khả năng giặt được. Khi giặt với đồ len, không nên chọn chức năng giặt mạnh và vắt.	✓	2				
Down	Các loại áo gió.	✓	4				
Bulky	Các loại khăn lớn, màn cửa.	✓	6/4				
Jeans	Các loại đồ Jeans.	✓	6/4	✓	3/2		
Mix	Chương trình giặt đồ hỗn hợp cotton và sợi tổng hợp mà máy có khả năng giặt được.	✓	8/6	✓	3		
Shirts	Các loại đồ sơ mi.	✓	4	✓	3/2		
Underwear	Các loại đồ lót mà máy có khả năng giặt.	✓	5/4	✓	3/2		
Kids Wear	Các loại đồ trẻ em.	✓	5/4	✓	3/2		
Delicate	Các loại đồ giặt có gắn móc "giặt tay" và đồ giặt nhẹ.	✓	3/2				
Quick	Chương trình giặt nhanh cho tải nhẹ và dơ ít, với đồ giặt bằng cotton/sợi tổng hợp.	✓	1	✓	1		
Rinse	Chương trình giặt chỉ gồm xả phun và vắt, không có giai đoạn giặt.	✓	10/8.5	✓	5/4		
Drain+Spin	Chương trình giặt gồm xả nước và vắt.	✓	10/8.5	✓	5/4		
Dry	Chương trình sấy, với đồ giặt bằng cotton/sợi tổng hợp.					✓	5/4
Refresh	Chương trình sấy 30 phút với đồ giặt bằng cotton/sợi tổng hợp.					✓	1
Self Clean	Chương trình vệ sinh lồng giặt (không có tải).	✓					
Hygienic	Chương trình giặt diệt khuẩn quần áo bằng nhiệt độ cao 95°C.	✓	5/4	✓	5/4		

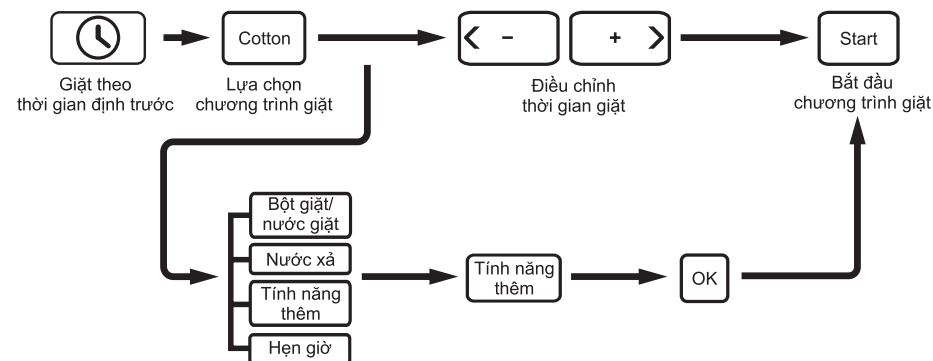
2.2. Chế độ chọn giặt với thời gian định trước

Tại trang hiển thị chương trình giặt được chọn, nhấn nút  để vào chế độ chọn giặt theo thời gian định trước (như hình dưới).

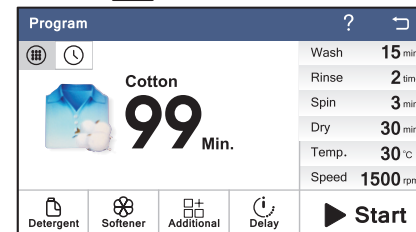


Chạm vào nút     để tăng hoặc giảm thời gian giặt. Khi chọn chế độ này, bạn không thể thay đổi các thông số giặt vì đây là các thông số mặc định của chương trình.

Nguyên lý hoạt động



Nhấn nút  để chọn lại chế độ chọn giặt theo chương trình.



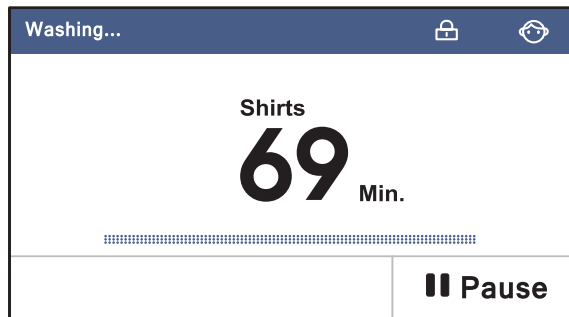
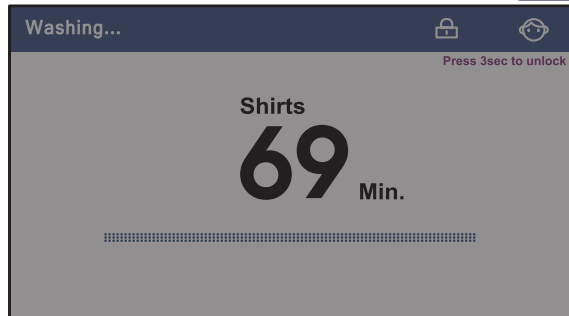
Lưu ý:

Chế độ chọn giặt với thời gian định trước chỉ có ở một số chương trình giặt.

3. Tính năng đặc biệt

3.1. Chức năng khóa trẻ em

1. Trong quá trình sử dụng máy, để tránh trường hợp trẻ em đùa nghịch với màn hình điều khiển. Sau khi khởi động chương trình giặt, hãy nhấn giữ nút  khoảng 3 giây để bật chức năng này.
2. Chức năng này sẽ khóa màn hình điều khiển và sẽ có hiệu lực trong suốt quá trình vận hành máy, ngay cả khi chương trình giặt đã kết thúc.
3. Để tắt chức năng này, hãy lặp lại thao tác nhấn giữ nút  khoảng 3 giây.

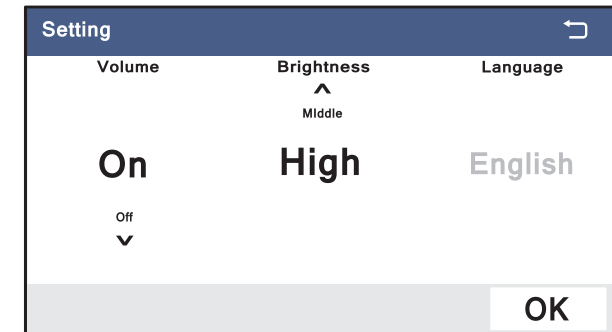


3.2. Chức năng khóa cửa máy giặt

1. Để đảm bảo an toàn, cửa máy giặt sẽ khóa trong suốt quá trình giặt. Khi giặt xong, khóa cửa máy giặt sẽ mở.
2. Nếu khi đang giặt mà bạn muốn mở cửa máy, hãy nhấn giữ nút **[||Pause]** khoảng 3 giây. Tuy nhiên, nếu lượng nước bên trong lồng giặt còn nhiều, nhiệt độ bên trong lồng giặt quá cao hay lồng giặt vẫn còn quay thì cửa máy giặt sẽ không tự động mở (ngay cả khi bạn đã nhấn nút **[||Pause]**). Đây là tính năng khóa an toàn của máy, không phải lỗi.
3. Nếu máy đang chạy ở chức năng hẹn giờ, bạn có thể nhấn nút **[||Pause]** để mở cửa máy giặt.
4. Trên màn hình điều khiển cảm ứng:
 - Biểu tượng  cho biết cửa máy giặt đang khóa.
 - Biểu tượng  cho biết cửa máy giặt đang mở.

4.3. Cài đặt hệ thống

1. Nhấn nút  để vào trang cài đặt hệ thống.
2. Tại đây, bạn có thể cài đặt phần âm thanh (Volume) và độ sáng màn hình (Brightness).
3. Tùy chọn ngôn ngữ Tiếng Anh (English) mặc định là không đổi.
4. Nhấn [OK] để xác nhận.



4.2. Tính năng nhắc (gợi ý) ?

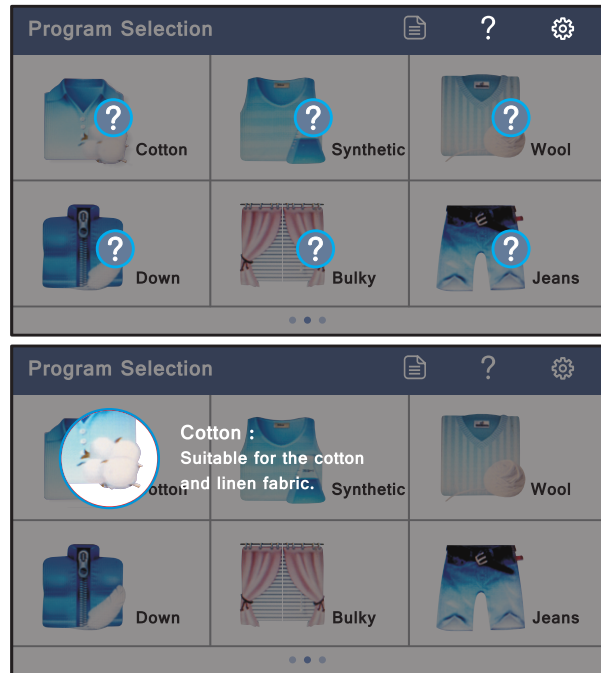
Tính năng này nhằm giúp người dùng sử dụng máy giặt dễ dàng hơn.

Sử dụng tính năng này khi bạn muốn tìm hiểu thêm thông tin về chương trình giặt hay xem các thông số giặt,...

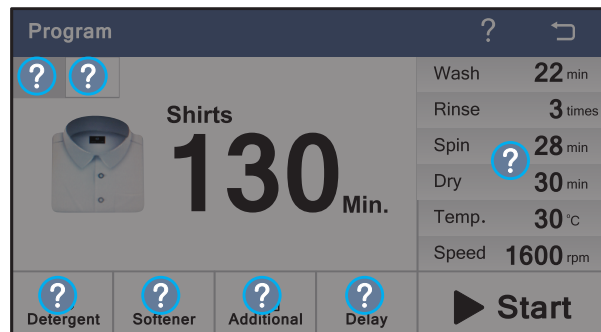
Nhấn nút , các biểu tượng  sẽ xuất hiện. Nhấn vào các biểu tượng đó để xem các thông tin chi tiết.

Ví dụ: chương trình giặt áo sơ mi (Shirts):

- Xem các thông tin tại màn hình hiển thị các chương trình giặt.



- Xem các thông tin tại màn hình hiển thị thông số giặt và các chức năng khác của chương trình giặt được chọn.

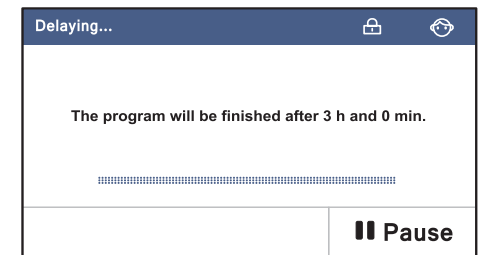
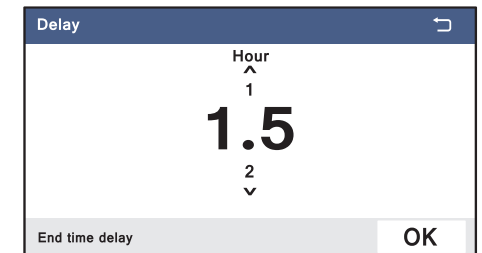
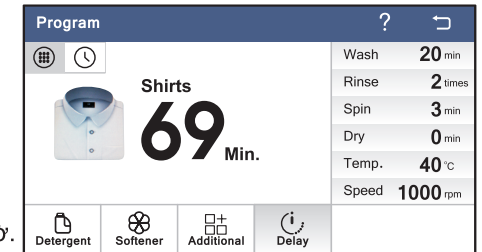


3.3. Chức năng hẹn giờ

Sử dụng chức năng này khi bạn muốn cài đặt thời gian giặt kết thúc của một chương trình giặt.

Ví dụ: cho trường hợp bạn muốn chương trình giặt của mình kết thúc trong khoảng 3 giờ.

1. Chọn chương trình giặt mong muốn và cài đặt các thông số giặt cần thiết.
2. Nhấn nút  để chọn chức năng hẹn giờ. Lúc này, biểu tượng tương ứng trên màn hình điều khiển sẽ sẫm (tối) lại. Lặp lại thao tác nhấn nút  để bỏ chọn chức năng hẹn giờ.
3. Chạm/trượt vào biểu tượng mũi tên lên/xuống  để điều chỉnh thời gian hẹn giờ. Mỗi bước điều chỉnh tương ứng với thời gian chờ là 30 phút và bạn có thể cài đặt thời gian hẹn giờ tối đa là 24 tiếng. Nhấn nút [OK] để xác nhận.
4. Nhấn nút  **Start** để bắt đầu chạy chương trình giặt hẹn giờ. Lúc này, thời gian giặt còn lại (đếm xuống) sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển.



Lưu ý:

1. Thời gian hẹn giờ phải dài hơn thời gian chuẩn của chương trình giặt được chọn. Nếu ngắn hơn, thời gian hẹn giờ sẽ bị vô hiệu và máy giặt sẽ hoạt động ngay lập tức (không chờ).
2. Một số chương trình giặt không có chức năng hẹn giờ như: xả phun (Rinse), xả nước+vắt (Drain+Spin), sấy (Dry), sấy 30 phút (Refresh) và vệ sinh lồng giặt (Tub Clean).

Nguyên lý hoạt động



3.4. Chức năng sấy

Máy có thể sấy quần áo bằng cotton, sợi nhân tạo và một số loại quần áo khác tùy theo chất liệu vải mà máy có khả năng sấy hay không. Hãy theo nhãn mác trên quần áo để sử dụng máy có hiệu quả.

Máy có 3 chế độ sấy khác nhau:

1. Sấy Auto Dry: trong suốt quá trình sấy, máy sẽ kiểm tra độ ẩm ướt của quần áo và tự động điều chỉnh thời gian sấy. Quần áo sau sấy sẽ đạt đến mức khô (hiệu suất sấy khô > 95%).
2. Sấy Iron Dry: quần áo sau sấy có thể đem ủi trực tiếp. Lưu ý khi sử dụng chế độ này là lượng quần áo cần sấy bằng $\frac{1}{2}$ so với lượng quần áo tối đa mà máy có khả năng sấy (tối đa 2,5kg với máy AQD-D1000HT và 2kg với máy AQD-D850HT).
3. Sấy tùy chọn thời gian: người dùng có thể lựa chọn thời gian sấy khác nhau theo nhu cầu của mình. Các mức thời gian sấy là 30/60/90/120 phút.



Lưu ý:

1. Mở vòi cấp nước và sử dụng nguồn nước lạnh.
2. Thông thường, nếu có chọn chức năng sấy, thì bạn nên để ý xem quần áo và/hoặc vải sau quá trình vắt có dính vào lồng giặt hay không. Nếu có, thì trước khi sấy, chúng tôi khuyên bạn nên lấy quần áo ra ngoài, rũ to và cho quần áo lại vào trong máy. Rồi khởi động quá trình sấy.
3. Nếu trong một lần sấy mà bạn cho quá nhiều quần áo thì hiệu suất sấy sẽ không cao, quần áo dễ bị nhăn và thời gian sấy có thể lâu hơn so với thời gian sấy cài đặt. Nếu chưa hài lòng về mức độ khô của quần áo, hãy sấy thêm lần nữa.
4. Ngược lại, nếu trong một lần sấy mà bạn cho quá ít quần áo hay khi sấy với các loại quần áo mỏng, nhẹ thì thời gian sấy có thể ngắn hơn so với thời gian sấy cài đặt.
5. Đôi khi trong quá trình sấy, để giảm nhiệt độ cao bên trong lồng giặt và để chống nhăn quần áo, máy sẽ tự làm mát. Lúc này, thời gian sấy hiển thị trên màn hình sẽ ngưng đếm trong một khoảng thời gian. Đây là hiện tượng bình thường, không phải lỗi.
6. Nếu có chọn chức năng sấy, mặc định là máy sẽ tự điều chỉnh thời gian vắt và tốc độ vắt lên cao nhất. Nếu muốn thay đổi hai thông số này, vui lòng điều chỉnh lại các thông số đó tùy theo lượng quần áo thực tế và nhu cầu sử dụng của bạn.

Đèn phía trên vòng đệm (gioăng) cửa

Đèn sẽ sáng khi bạn mở máy, khi dừng máy và khi vừa kết thúc chương trình giặt.

Lúc này, bạn có thể quan sát dễ dàng lượng quần áo qua lớp cửa kính.

Thời gian đèn sáng khi mới bắt đầu mở máy và khi vừa kết thúc chương trình giặt là khoảng 2 phút. Sau thời gian đó, đèn sẽ tắt. Trong trường hợp máy đang giặt, nếu muốn đèn sáng (luôn) trở lại, hãy nhấn giữ nút [||Pause] khoảng 0.5 giây.

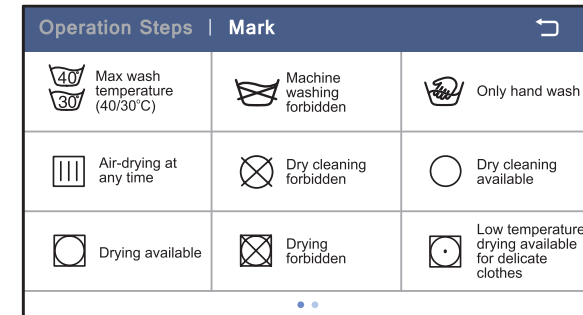
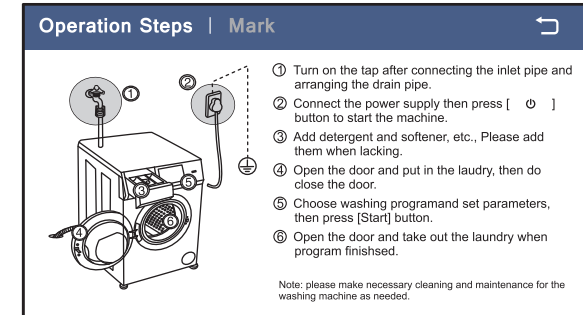
Khi máy đang giặt, nếu sau khoảng thời gian 2 phút mà không có bất kỳ tác động nào (chạm/trượt) lên màn hình điều khiển cảm ứng thì màn hình sẽ tối lại. Nếu muốn màn hình sáng trở lại, hãy chạm vào nó khoảng 0.5 giây.

4. Tính năng trợ giúp

4.1. Chỉ dẫn cơ bản

Tại màn hình hiển thị các chương trình trình giặt, hãy nhấn vào biểu tượng để chuyển đến trang sau:

1. Trang hiển thị thông tin về cách lắp đặt và vận hành máy giặt đúng cách và an toàn (Operation Steps). Hãy tham khảo thêm phần “Sử dụng hằng ngày - 6 bước giặt” ở trang 21.
2. Trang hiển thị thông tin về ý nghĩa của các nhãn mác trên quần áo (Mark). Tham khảo thêm phần “Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo” ở trang 23.



Lưu ý:

Nhấn nút để trở về trang hiển thị các chương trình giặt.